

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN CHỢ CHU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXH
V/v tuyên truyền nội dung Công văn số
3715/CTTNG-TTHT, ngày 01/7/2023
của Cục thuế tỉnh Thái Nguyên

Chợ Chu, ngày tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Các ban ngành, đoàn thể thị trấn Chợ Chu;
- Các tổ dân phố thị trấn Chợ Chu.

Thực hiện Công văn số 3336/UBND-VP ngày 03/7/2023 của UBND huyện Định Hóa về việc tuyên truyền nội dung Công văn số 3715/CTTNG-TTHT, ngày 01/7/2023 của Cục thuế tỉnh Thái Nguyên. UBND thị trấn Chợ Chu đề nghị các ban ngành, đoàn thể, tổ dân phố phối hợp triển khai tuyên truyền các nội dung như sau:

1. Công chức Văn hóa-xã hội

Tuyên truyền Công văn số 3715/CTTNG-TTHT, ngày 01/7/2023 của Cục thuế tỉnh Thái Nguyên (*Có Công văn số 3715/CTTNG-TTHT kèm theo*) về Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội đăng tải trên Trang thông tin điện tử của thị trấn, kênh Zalo Official Account “Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Chu - ĐH - TN”; hướng dẫn các tổ dân phố tiếp sóng các chương trình phát thanh và tuyên truyền trên cụm loa truyền thanh.

2. Các ban ngành, đoàn thể, tổ dân phố

Thực hiện tiếp sóng trên hệ thống đài truyền thanh của huyện; tuyên truyền trên nhóm Zalo, tùy điều kiện thực tế tại tổ dân phố sử dụng các hình thức tuyên truyền phù hợp các nội dung Công văn số 3715/CTTNG-TTHT, ngày 01/7/2023 của Cục thuế tỉnh đến đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn được biết.

Phụ lục danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế suất thuế giá trị gia tăng (*Kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ*) <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/toan-van-nghi-dinh-44-2023-nd-cp-ve-giam-thue-gia-tri-gia-tang-119230630185610998.htm>

UBND thị trấn Chợ Chu đề nghị các ban ngành, đoàn thể, tổ dân phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Như kính gửi;
- Lưu: VP, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Kiên

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: 3715 /CTTNG-TTHT
V/v triển khai Nghị định số 44/2023/NĐ-CP
ngày 30/6/2023 của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh; Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh; Hội Nữ doanh nhân tỉnh; Hiệp hội doanh nhân cựu chiến binh tỉnh; Hiệp hội du lịch tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- Các Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1, 2, 3; Phòng Kế khai - Kế toán thuế; Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế; Phòng Quản lý hộ KD, cá nhân và thu khác; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Phòng Công nghệ thông tin; Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT;
- Các Chi cục Thuế trực thuộc Cục Thuế.

Ngày 30/6/2023 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội. Cùng trong ngày, Tổng cục Thuế đã ban hành Công điện số 05/CĐ-TCT về triển khai Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội.

Nghị định số 44/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. Nghị định quy định như sau:

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, khi lập hoá đơn giá trị gia tăng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi "8%"; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng, cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế giá trị gia tăng đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

b) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, khi lập hoá đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại cột "Thành tiền" ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng "Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ" ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh

thu, đồng thời ghi chú: "đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15".

Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên giới thiệu nội dung Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ đến các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Cục Thuế kính đề nghị các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp của tỉnh Thái Nguyên phối hợp thông báo đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn biết nội dung của Nghị định số 44/2023/NĐ-CP nêu trên.

Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên yêu cầu các Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1, 2, 3; Phòng Kế khai - Kế toán thuế; Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế; Phòng Quản lý hộ KD, cá nhân và thu khác; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Phòng Công nghệ thông tin; Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ NNT; Các Chi cục Thuế trực thuộc phổ biến nội dung Nghị định số 44/2023/NĐ-CP cho cán bộ thuế, từng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn được biết và thực hiện./

(Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ gửi kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thái Nguyên (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo Cục Thuế (để chỉ đạo);
- Trang Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đào Duy Bấy

